

Số: 26/2025/QĐST-HNGĐ

Lào Cai, ngày 07 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2025/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Lan A, sinh ngày 01-02-1980. Số CCCD 015180011873 do Cục C và TTXH - Bộ C1 cấp ngày 09-5-2021.

Địa chỉ: Tổ dân phố Đ, phường Á, tỉnh Lào Cai (trước đây là thôn Đ, xã B, huyện T, tỉnh Yên Bái).

- Bị đơn: Anh Bùi Quang H, sinh ngày 20-02-1972. Số CCCD 015072007477 do Cục C và TTXH - Bộ C1 cấp ngày 09-5-2021.

Địa chỉ: Tổ dân phố Đ, phường Á, tỉnh Lào Cai (trước đây là thôn Đ, xã B, huyện T, tỉnh Yên Bái).

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Lan A và anh Bùi Quang H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con: Giao cháu Bùi Mai A1, sinh ngày 23 tháng 5 năm 2010 cho anh Bùi Quang H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi. Chị Nguyễn Thị Lan A không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Lan A phải chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000027 ngày 15-7-2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai. Chị Lan A được trả lại số tiền là 150.000 đồng. Anh Bùi Quang H không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
 - VKSND khu vực 1 – Lào Cai;
 - THADS tỉnh Lào Cai;
 - Các đương sự;
 - UBND phường Âu Lâu, tỉnh Lào Cai;
- (Giấy CNKH số 08,
quyển số 01, ngày 13/9/1998)
- Lưu HS, TA, KT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thủy